

GIÁO DỤC, KHƠI DẬY, PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC ĐỂ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG KỶ MỚI

Nguyễn Thị Hiền
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thương mại

Tóm tắt: Đại đoàn kết dân tộc là điểm tựa tinh thần quan trọng của dân tộc Việt Nam trong hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc cần được phát huy bằng những phương thức phù hợp để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa văn minh, giàu đẹp, hạnh phúc, tự hào sánh vai với các cường quốc trên thế giới.

Từ khóa: Đại đoàn kết dân tộc; Giáo dục; Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

EDUCATION, INSPIRING, DEVELOPING THE STRENGTH OF NATIONAL UNITY TO BUILD AND DEFEND THE HOMELAND IN THE NEW ERA

Abstract: National unity is a crucial spiritual foundation of the Vietnamese nation throughout its millennia of nation building and defense. Entering a new era of development, the strength of national unity needs to be promoted through appropriate methods to realize the goal of building and protecting a civilized, prosperous, happy, and proud socialist Vietnam, standing shoulder to shoulder with the world's leading nations.

Keywords: National unity; Education; The era of national progress.

Nhận bài: 24/11/2025

Phản biện: 22/12/2025

Duyệt đăng: 27/12/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau gần bốn thập kỷ đổi mới toàn diện, nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam chưa bao giờ có được như ngày nay... Những thành tựu đạt được là cơ sở vững chắc củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, đối với tiền đồ, vận mệnh của dân tộc, là tiền đề vững chắc để đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên phát triển bứt phá, tăng tốc của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc. Bởi vậy, cần tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gia tăng sự đồng thuận xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình phát triển.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong kỷ nguyên mới

Tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc hình thành và phát triển cùng với tinh thần yêu nước là những “truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam, được hun đúc, bồi đắp qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước”. Đảng ta khẳng định: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu, đường lối chiến lược quan trọng, xuyên suốt của Đảng; nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam được hình thành từ lịch sử đấu tranh hàng nghìn năm xây dựng và bảo vệ nền độc lập, từ truyền thống

văn hóa và quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Đoàn kết dân tộc được hình thành từ tình cảm sâu sắc với quê hương, đất nước, thúc đẩy con người Việt Nam luôn ý thức được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, xích lại gần nhau để cùng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp như “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, bao dung - độ lượng, lạc quan,... đã góp phần quan trọng hình thành và củng cố khối đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc tạo nên sức mạnh sức mạnh to lớn, giúp dân tộc ta vượt qua mọi thử thách trong lịch sử chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc và phát triển đất nước, là nguồn cội vun đắp, dưỡng bồi tinh thần yêu nước của mọi người dân Việt Nam. Đây là sức mạnh nội sinh, tạo ra sự đồng thuận, hình thành điểm giao kết hướng mọi lực lượng xã hội đến mục tiêu chung là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nhờ đại đoàn kết mà trong bao nhiêu thế kỷ, nhân dân Việt Nam đã bảo vệ được độc lập tự do của mình”. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã củng cố, phát huy tối đa sức mạnh tiềm năng của cộng đồng dân tộc Việt Nam, trước hết, là phát huy được chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý chí quyết chiến, quyết thắng quân xâm lược trong mỗi người dân... Trong giai đoạn hiện nay, nền tảng vững chắc của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là khối liên minh giữa giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, là quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với

nhân dân, là niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở trong nước, ngoài nước và nhân dân yêu chuộng hòa bình, tiến bộ trên toàn thế giới.

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong kỷ nguyên mới được hiểu là tổng hòa các phương thức nhằm chuyển hóa sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc thành động lực gia tăng sự đồng lòng của các chủ thể tiến hành hoạt động thực tiễn hiệu quả hơn, tạo thành sức mạnh tổng hợp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong điều kiện, hoàn cảnh mới, tạo điểm tựa cho dân tộc bước vào kỷ nguyên phát triển mới cần chú trọng đến các phương thức để tập hợp mọi giai tầng, mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội hướng đến mục tiêu chung là xây dựng quốc gia giàu mạnh, hùng cường, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trước mọi nguy cơ cả bên trong lẫn bên ngoài. Để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm: “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”. Đại đoàn kết toàn dân tộc, mọi người đồng lòng, đồng hướng vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân không chỉ là yếu tố động lực trong các cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, mà còn là động lực mạnh mẽ đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong điều kiện hiện nay, cần: “Xây dựng thể trận lòng dân, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của nhân dân trong và ngoài nước để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, đồng bộ hóa mọi biện pháp, cách thức để “xây dựng và tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, bảo đảm thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng và hành động”.

2.2. Thành tựu và hạn chế trong phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc thời kỳ đổi mới

Trong công cuộc đổi mới, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bảo vệ Tổ quốc đã đạt được thành tựu to lớn, điển hình như:

Một là, Đảng đã luôn coi việc giữ gìn đoàn kết nhất trí trên cơ sở đường lối chính trị và các nguyên tắc xây dựng Đảng là sinh mệnh của Đảng. Các kỳ Đại hội Đảng đều nhấn mạnh vai trò của đoàn kết, coi đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết là ở cơ quan lãnh đạo có ý nghĩa quyết định sự thành công của cách mạng; Đại hội XII của Đảng khẳng định: “Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc”. Đảng ta xác định yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc là tiếp tục tăng

cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Hai là, Nhà nước đã ban hành các chính sách, pháp luật cụ thể hóa đường lối của Đảng về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, tạo sự đồng thuận của nhân dân; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hành dân chủ, công khai minh bạch, kỷ luật, kỷ cương; chú trọng công tác cải cách hành chính; quyết liệt trong triển khai thực hiện công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; hoạt động của Nhà nước hướng về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lấy phục vụ, sự hài lòng, hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Ba là, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy vai trò trong công tác vận động nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng hệ thống chính trị, củng cố, mở rộng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội. Mặt trận Tổ quốc đã phát huy vai trò liên minh chính trị rộng lớn nhất, tổ chức tập hợp, đoàn kết mọi lực lượng, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Trong quá trình đổi mới, Mặt trận đã “lắng nghe nhân dân nói”, tập hợp ý kiến, nguyện vọng, hiến kế của nhân dân để chủ động tham gia đề xuất, xây dựng, phản biện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Cùng với đó, tích cực thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát việc giải quyết những bức xúc, các kiến nghị, đề nghị chính đáng của nhân dân.

Trước những thách thức do sự biến động của tình hình thế giới, của đời sống xã hội, phát huy sức mạnh tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc cũng còn một số hạn chế:

Một là, một số cấp ủy đảng chưa làm tốt công tác dự báo, chưa kịp thời nhận biết những diễn biến, thay đổi trong đời sống xã hội, chưa nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để có chủ trương, các biện pháp phù hợp, nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc,... một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải

quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, còn xa dân, hành dân, làm xói mòn lòng tin của nhân dân đối với Đảng... Công tác tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, quan điểm, những chủ trương và giải pháp thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở một số cấp ủy Đảng còn mang tính giáo điều, thiếu sức hấp dẫn, chưa thực sự bám sát đối tượng, chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân; hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, chưa phù hợp với xu hướng tiếp nhận thông tin của người dân trong thời đại công nghệ số... Thiếu sự gắn kết, phối hợp giữa các chủ thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục... dẫn đến tình trạng chông chéo, lãng phí các nguồn lực.

Hai là, việc cụ thể hóa, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng trong phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc còn chưa kịp thời, nhất là một số vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân. Đảng ta chỉ rõ: "... Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật". Hiện tượng lúng túng, yếu kém, tồn tại nhiều kẽ hở trong điều hành và quản lý đất nước tạo điều kiện cho các tiêu cực phát sinh, phát triển "gây ra tình trạng bất bình đẳng, phân hóa giàu nghèo và những bức xúc, bất bình trong xã hội, từ đó dẫn đến những xói mòn trong nhận thức, niềm tin, định hướng giá trị của dân chúng". Quản lý nhà nước ở một số cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương trên một số lĩnh vực còn buông lỏng, thiếu chặt chẽ, những vấn đề nhân dân bức xúc chậm được đối thoại, giải quyết chưa kịp thời, nhất là lĩnh vực y tế, giáo dục, xây dựng, khai thác và sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản... Một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là một số cán bộ giữ chức vụ chưa nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân, có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, vi phạm pháp luật làm xói mòn lòng tin, suy giảm sự đồng thuận xã hội; sự bất cập trong công tác xây dựng bộ máy, trong thực hiện chính sách là nguyên nhân dẫn đến các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến việc xây dựng thể trận lòng dân.

Trong các nhà trường của hệ thống giáo dục quốc dân, nội dung và chương trình giáo dục về truyền thống đại đoàn kết nói riêng, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam nói chung chưa được đổi mới kịp thời, chưa phù hợp

với thực tế; phương pháp giảng dạy còn nặng về lý thuyết, thiếu gắn kết với thực tiễn, thời lượng bố trí còn rất ít, việc lồng ghép trong các nội dung, các môn học còn mờ nhạt, "chưa chú trọng đúng mức tới giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên"; Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp về tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được tổ chức thường xuyên, hiệu quả cũng chưa cao.

Ba là, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thực sự phát huy vai trò của mình. Các biện pháp trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái cho mọi người dân, nhất là thế hệ trẻ ở gia đình và xã hội vẫn còn những hạn chế nhất định. Chưa có những biện pháp cụ thể nhằm khuyến khích các gia đình xây dựng môi trường giáo dục con cái về truyền thống gia đình, dòng tộc, lịch sử, văn hóa của dân tộc, truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết của người Việt Nam. Một số hoạt động giáo dục xã hội về truyền thống đoàn kết của dân tộc chưa hiệu quả, thiếu sức hấp dẫn; chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành. Cùng với đó, những biện pháp nhằm hạn chế tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế thị trường, sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai... chưa thực sự hiệu quả, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục truyền thống đoàn kết.

2.3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong kỷ nguyên mới

Một là, nâng cao nhận thức, vai trò tích cực, năng động sáng tạo của các chủ thể phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong kỷ nguyên mới. Cần khắc phục hiện tượng một số cán bộ, đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa gương mẫu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, vi phạm pháp luật, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, quan liêu, sống xa dân, vô cảm trước những bức xúc của nhân dân... làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, cần có các phong trào, hoạt động tình nguyện khuyến khích người dân tham gia vào các hoạt động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo ra những diễn đàn để mọi người có thể đóng góp ý kiến, từ đó tạo ra sự đồng thuận và tinh thần trách nhiệm.

Hai là, thực hiện đồng bộ các biện pháp để khắc phục những tác động tiêu cực từ phát triển kinh tế thị trường đối với vấn đề phát huy sức mạnh tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Cụ thể là: Khắc phục sự chênh lệch về thu nhập, điều kiện sống, tăng cường các biện pháp bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội cho người dân, thực hiện

chính sách đối với người có công, người lao động, xóa bỏ tâm lý so sánh, ganh tị, ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết. Ngăn chặn sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai không phù hợp, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời phát huy hiệu quả những mặt tích cực của sự phát triển của mạng xã hội, hạn chế mặt tiêu cực, nhất là việc lợi dụng mạng xã hội để lan truyền thông tin sai lệch, kích động chia rẽ, làm “ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức mạnh lòng dân, làm suy yếu sức mạnh tổng hợp của thể trận an ninh nhân dân, thể trận quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân trong sự nghiệp giữ nước”. Nhận thức rõ và có những biện pháp hiệu quả để khắc phục những tác động tiêu cực do diễn biến phức tạp của tình hình thế giới đối với tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc. Trước hết, phải thấy rõ nguy cơ từ sự cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các cường quốc có thể làm bùng phát chiến tranh khu vực và quốc tế; sự xuất hiện của các vấn đề an ninh phi truyền thống, như: khủng bố, bạo lực, dịch bệnh; các thế lực thù địch chống phá, chia rẽ, phá hoại khối đoàn kết dân tộc, kích động chia rẽ, ly khai... Những điều này đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa tinh thần cảnh giác, tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Ba là, nâng cao hiệu quả các phương thức phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tạo điểm tựa vững chắc cho dân tộc trong kỷ nguyên mới. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục, tuyên truyền, đổi mới về nội dung, phương pháp, khắc phục hiện tượng thiếu hấp dẫn, hiệu quả thấp. Cần chú trọng việc đổi mới phương thức, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông mới vào công tác tuyên truyền, giáo dục. Quan tâm hơn nữa công tác giáo dục đạo đức, lối sống, để khắc phục hiện tượng một số cá nhân thiếu ý thức trách nhiệm cộng đồng, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích chung,

ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về truyền thống văn hóa và lịch sử dân tộc, qua đó, nâng cao nhận thức của người dân về giá trị của tinh thần đoàn kết. Việc đưa vào chương trình học ở các cấp học về lòng yêu nước và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc cũng rất quan trọng, góp phần củng cố và phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, khắc phục hiện tượng thiếu những quy định cụ thể về trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong việc phát huy sức mạnh tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; xác định rõ và hình thành những chế tài xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm pháp luật. Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong mọi lĩnh vực sẽ tạo ra những bước tiến mới trong phát triển kinh tế - xã hội, từ đó thu hút nhân tài và tạo điều kiện cho mọi tầng lớp nhân dân góp sức vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

III. KẾT LUẬN

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh hiện nay là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với việc xây dựng và phát huy vai trò của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong tập hợp mọi lực lượng, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân. Để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc trong kỷ nguyên mới, cần có sự kết hợp hài hòa giữa giáo dục, chính sách, hoạt động kinh tế và văn hóa, qua đó tạo nền tảng vững chắc để toàn dân tộc đoàn kết, chung tay xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và cần phải luôn ghi nhớ bài học mà Hồ Chí Minh đã đúc kết: “Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành TW khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2016, HN.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2021, tập 1, HN.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 3*, Nxb Chính trị quốc gia, 2011, HN.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 11*, Nxb Chính trị quốc gia, 2011, HN.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 14*, Nxb Chính trị quốc gia, 2011, HN.

Hội đồng Lý luận Trung ương: *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2020, HN.

Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Quang (Đồng chủ biên): *Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2014, HN.

Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2022, HN.

Nguyễn Phú Trọng: *Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2023, HN.

Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan (Đồng chủ biên): *Hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, HN.

Vũ Hồng Sơn, Phan Mạnh Toàn (Đồng chủ biên): *Phát huy khát vọng phát triển và sức mạnh văn hóa của con người Việt Nam trong thời kỳ mới (Sách chuyên khảo)*, Nxb Lý luận chính trị, 2023, HN.